

Số: 43 /2018/QĐ-UBND

Cà Mau, ngày 14 tháng 12 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế phối hợp giữa các cơ quan chức năng
trong hỗ trợ hoạt động kinh tế tập thể trên địa bàn tỉnh Cà Mau**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật hợp tác xã ngày 20 tháng 11 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật hợp tác xã;

Căn cứ Nghị định số 107/2017/NĐ-CP ngày 15 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật hợp tác xã;

Căn cứ Nghị định số 151/2007/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2007 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của tổ hợp tác;

Căn cứ Thông tư số 04/2008/TT-BKHĐT ngày 09 tháng 7 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn một số quy định tại Nghị định số 151/2007/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2007 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của tổ hợp tác;

Căn cứ Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 21/2015/TTLT-BKHĐT-BNV ngày 11 tháng 12 năm 2015 hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Kế hoạch và Đầu tư thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Phòng Tài chính - Kế hoạch thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 64/TTr-SKHĐT ngày 27 tháng 9 năm 2018 và Báo cáo thẩm định số 345/BC-STP ngày 26 tháng 9 năm 2018 của Giám đốc Sở Tư pháp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy chế phối hợp giữa các cơ quan chức năng trong hỗ trợ hoạt động kinh tế tập thể trên địa bàn tỉnh Cà Mau”.

Điều 2. Quyết định này thay thế Quyết định số 22/2015/QĐ-UBND ngày 26/8/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau về việc ban hành Quy chế phối hợp hoạt động lĩnh vực kinh tế tập thể trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Cà Mau; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 07 tháng 01 năm 2019./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Công TTĐT Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Vụ Pháp chế);
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản QPPL);
- TT Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, M.A99/12.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PEO CHỦ TỊCH



Lê Văn Sử

QUY CHẾ

**Phối hợp giữa các cơ quan chức năng trong hỗ trợ
hoạt động kinh tế tập thể trên địa bàn tỉnh Cà Mau**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 43/2018/QĐ-UBND
ngày 19 tháng 12 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định nguyên tắc, nội dung, trách nhiệm phối hợp giữa các cơ quan chức năng và các tổ chức, cá nhân có liên quan trong hỗ trợ hoạt động kinh tế tập thể trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh.
2. Cục Thuế, Liên minh Hợp tác xã tỉnh, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh tỉnh Cà Mau.
3. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức, đoàn thể trong tỉnh.
4. Ban Chỉ đạo đổi mới, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã tỉnh Cà Mau.
5. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Cà Mau (sau đây gọi là Ủy ban nhân dân cấp huyện); các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện (sau đây gọi là phòng chuyên môn cấp huyện).
6. Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn (sau đây gọi là Ủy ban nhân dân cấp xã).
7. Các tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, quỹ tín dụng nhân dân (sau đây gọi chung là các đơn vị kinh tế tập thể) được thành lập theo các quy định hiện hành.
8. Các tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 3. Nguyên tắc phối hợp

1. Xác định rõ trách nhiệm cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp.
2. Phối hợp hỗ trợ, quản lý nhà nước phải đảm bảo tính đồng bộ, hiệu quả, kịp thời, đúng nhiệm vụ, quyền hạn, tạo điều kiện thuận lợi cho kinh tế tập thể phát triển.
3. Phối hợp kiểm tra phải bảo đảm tính khách quan, chính xác, kịp thời; không trùng lặp; không gây cản trở hoạt động bình thường của đơn vị được kiểm tra. Việc xử lý vi phạm đảm bảo kịp thời, đúng quy định của pháp luật.

Điều 4. Nội dung phối hợp

1. Thực hiện công tác tuyên truyền, vận động, hướng dẫn phát triển tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã với các mô hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ phù hợp theo đúng quy định.

2. Thực hiện các hoạt động hỗ trợ, củng cố, nâng cao hiệu quả hoạt động của kinh tế tập thể, bao gồm: Đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn các đơn vị kinh tế tập thể; áp dụng các chính sách hỗ trợ, ưu đãi phát triển kinh tế tập thể; công tác hậu kiểm sau cấp Giấy chứng nhận đăng ký thành lập, phân loại và đánh giá hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã.

3. Thanh tra, kiểm tra và giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan đến hoạt động của các đơn vị kinh tế tập thể; trao đổi, cung cấp thông tin đăng ký hoạt động của các đơn vị kinh tế tập thể; công khai thông tin về xử lý các đơn vị kinh tế tập thể có hành vi vi phạm pháp luật; báo cáo về tình hình hoạt động của các đơn vị kinh tế tập thể.

Chương II

TRÁCH NHIỆM PHỐI HỢP TRONG PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ

Điều 5. Tuyên truyền, vận động thành lập tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã

1. Cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp

Ủy ban nhân dân cấp xã chủ trì, phối hợp với Phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện (đối với trường hợp thành lập tổ hợp tác) hoặc mời Liên minh Hợp tác xã tỉnh (đối với trường hợp thành lập hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã) thực hiện nhiệm vụ sau đây:

a) Hướng dẫn, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước có liên quan đến thành lập và hoạt động của kinh tế tập thể đến các cá nhân, hộ gia đình, tổ chức có nhu cầu tham gia hợp tác.

b) Hỗ trợ sáng lập viên trong việc vận động nhân dân tham gia tổ chức kinh tế tập thể.

c) Hỗ trợ sáng lập viên về các thủ tục thành lập đơn vị kinh tế tập thể, cùng tháo gỡ vướng mắc trong quá trình thành lập.

2. Trách nhiệm các đơn vị có liên quan

a) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân cấp huyện hướng dẫn, phổ biến các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về kinh tế tập thể đến cá nhân, hộ gia đình, tổ chức có nhu cầu tham gia hợp tác; hướng dẫn việc phân bổ các nguồn lực để thực hiện các chính sách hỗ trợ, ưu đãi tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã.

b) Phòng Tài chính - Kế hoạch chủ trì, phối hợp với Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (nếu thành lập hợp tác xã nông nghiệp), Phòng Kinh tế hạ

tầng (nếu thành lập hợp tác xã phi nông nghiệp) cử cán bộ, công chức có chuyên môn hướng dẫn, hỗ trợ sáng lập viên chuẩn bị thủ tục cần thiết để tiến hành thành lập hợp tác xã.

c) Liên minh Hợp tác xã tỉnh có trách nhiệm tư vấn, hỗ trợ hướng dẫn sáng lập viên hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã thủ tục pháp lý, cách thức tiến hành thành lập, tổ chức và hoạt động hợp tác xã; xây dựng điều lệ, phương án sản xuất kinh doanh, Nghị quyết hội nghị thành lập hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã và các thủ tục cần thiết khác.

d) Tùy theo lĩnh vực hoạt động các sở, ngành: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương, Khoa học và Công nghệ, Giao thông vận tải, Tài nguyên và Môi trường, Cục Thuế, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh tỉnh Cà Mau chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện và Liên minh Hợp tác xã tuyên truyền, hướng dẫn các chính sách, các quy định về kinh tế tập thể thuộc nhiệm vụ quản lý nhà nước chuyên ngành.

Điều 6. Hội nghị thành lập tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã

1. Quá trình chuẩn bị hội nghị

a) Đối với tổ hợp tác

Ủy ban nhân dân cấp xã chủ trì, phối hợp với các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội cùng cấp có số đoàn viên, hội viên tham gia tổ hợp tác để: Định hướng hoạt động của tổ hợp tác; hướng dẫn xây dựng hợp đồng hợp tác đảm bảo tính hợp quy và khả thi; tham gia lựa chọn, dự kiến nhân sự làm tổ trưởng tổ hợp tác; chuẩn bị nội dung thảo luận và quyết định quan trọng tại hội nghị.

b) Đối với hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã

Ủy ban nhân dân cấp xã nơi hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã đặt trụ sở chính mời Liên minh Hợp tác xã tỉnh, các sở, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện và phòng chuyên môn cấp huyện có liên quan hướng dẫn, hỗ trợ các sáng lập viên chuẩn bị nội dung văn kiện hội nghị, tổ chức hội nghị trụ bị (nếu cần thiết).

Liên minh Hợp tác xã, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã hỗ trợ sáng lập viên tổ chức các cuộc thảo luận cho các cá nhân, hộ gia đình, tổ chức có nhu cầu tham gia hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã về dự thảo điều lệ, dự thảo phương án sản xuất kinh doanh; danh sách thành viên, số lượng thành viên; cơ cấu và giới thiệu nhân sự ứng cử vào bộ máy quản lý, điều hành của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã.

2. Tiến hành hội nghị

Hội nghị thành lập tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã do sáng lập viên tổ chức.

3. Hoàn thiện văn kiện sau hội nghị

a) Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm hướng dẫn tổ hợp tác hoàn thiện các thủ tục để chứng thực hợp đồng hợp tác sau hội nghị thành lập.

b) Phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện có trách nhiệm hướng dẫn hợp tác xã hoàn thiện các thủ tục đăng ký hợp tác xã sau hội nghị thành lập.

c) Phòng Đăng ký kinh doanh cấp tỉnh có trách nhiệm hướng dẫn liên hiệp hợp tác xã hoàn thiện các thủ tục đăng ký liên hiệp hợp tác xã sau hội nghị thành lập.

Chương III

TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN TRONG PHỐI HỢP CÙNG CỘ, NÂNG CAO HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH TẾ TẬP THỂ

Điều 7. Đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn cho tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã

1. Bồi dưỡng, đào tạo nguồn nhân lực; cập nhật kiến thức pháp luật về kinh tế tập thể; tập huấn nâng cao kỹ năng quản lý, điều hành

Sở Kế hoạch và Đầu tư là cơ quan chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện, các sở, ngành có liên quan và Liên minh Hợp tác xã tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, phê duyệt nhu cầu bồi dưỡng, đào tạo nguồn nhân lực; cập nhật kiến thức pháp luật về kinh tế tập thể; tập huấn nâng cao kỹ năng quản lý; điều hành cho cán bộ quản lý và thành viên tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã.

2. Tập huấn nâng cao nghiệp vụ kỹ thuật sản xuất, kinh doanh theo lĩnh vực hoạt động chuyên ngành

Tùy theo lĩnh vực hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, các sở, ngành: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương, Khoa học và Công nghệ, Giao thông vận tải, Tài chính, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh tỉnh Cà Mau, Cục Thuế tỉnh có trách nhiệm chủ trì, triển khai các lớp tập huấn nâng cao kỹ thuật sản xuất trong nông nghiệp; kỹ năng kinh doanh tiếp thị; kỹ năng áp dụng khoa học kỹ thuật, công nghệ mới; hướng dẫn tin dụng nội bộ hợp tác xã; các quy định về tài chính và các kỹ năng nghiệp vụ chuyên ngành khác cho tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã.

3. Trình tự thực hiện

a) Đầu tháng 4 hàng năm, Ủy ban nhân dân cấp xã tiến hành thông báo đến các tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã về đăng ký nhu cầu bồi dưỡng, đào tạo, tập huấn của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã cho năm sau. Ủy ban nhân dân cấp xã tổng hợp nhu cầu gửi về Phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện chậm nhất là ngày 30 tháng 4 hàng năm.

b) Phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện có trách nhiệm tiếp nhận và tổng hợp nhu cầu của các tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã và gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư chậm nhất là ngày 15 tháng 5 hàng năm.

c) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan tổng hợp nhu cầu bồi dưỡng, đào tạo, tập huấn của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã và gửi Sở Tài chính thẩm định chậm nhất vào ngày 15 tháng 6 hàng năm.

d) Sở Tài chính thẩm định khả năng cân đối vốn từ ngân sách cấp tỉnh và trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt kinh phí bồi dưỡng, đào tạo, tập huấn của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, làm cơ sở triển khai thực hiện cho năm sau.

đ) Kinh phí bồi dưỡng, đào tạo nguồn nhân lực; cập nhật kiến thức pháp luật về tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; tập huấn nâng cao kỹ năng quản lý, điều hành chung của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã được phân bổ cho Sở Kế hoạch và Đầu tư để thực hiện hỗ trợ theo quy định hiện hành. Kinh phí tập huấn nâng cao nghiệp vụ kỹ thuật sản xuất, kinh doanh theo lĩnh vực hoạt động chuyên ngành được phân bổ cho sở, ngành đề xuất để thực hiện hỗ trợ.

4. Đối với các lớp tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ sử dụng nguồn kinh phí khác ngoài ngân sách tỉnh, cơ quan triển khai tập huấn báo cáo kết quả lớp tập huấn về Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 8. Thực hiện các chính sách ưu đãi phát triển kinh tế tập thể

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư là cơ quan đầu mối tổng hợp, đề xuất các mô hình và cơ chế, chính sách, kế hoạch phát triển tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác; theo dõi, tổng hợp và đánh giá tình hình thực hiện các chính sách phát triển kinh tế tập thể trên địa bàn tỉnh; chủ trì, phối hợp Ủy ban nhân dân cấp huyện, các sở, ngành có liên quan và Liên minh hợp tác xã tỉnh giải quyết các vướng mắc về cơ chế, chính sách phát triển kinh tế tập thể có tính chất liên ngành; tổng hợp, báo cáo tình hình hỗ trợ thực hiện các chính sách phát triển kinh tế tập thể trên địa bàn tỉnh.

2. Chính sách ưu đãi trong nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản và phát triển hợp tác, liên kết gắn với tiêu thụ nông sản.

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn là cơ quan chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương có liên quan hỗ trợ tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã nông nghiệp kết nối với doanh nghiệp theo chuỗi giá trị, nhằm gia tăng giá trị sản phẩm và đảm bảo đầu ra ổn định cho tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; hướng dẫn tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã tiếp cận các chính sách hỗ trợ về: Cấp giấy chứng nhận sản phẩm an toàn, hỗ trợ đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng, hỗ trợ thu hút nguồn lực đầu tư, hỗ trợ phát triển hợp tác, liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản và các chính sách ưu đãi khác liên quan đến lĩnh vực nông nghiệp.

3. Chính sách ưu đãi trong lĩnh vực khoa học, kỹ thuật và công nghệ mới

Sở Khoa học và Công nghệ là cơ quan chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương có liên quan hỗ trợ, hướng dẫn tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã tiếp cận chính sách ưu đãi về: Tiêu chuẩn đo lường chất lượng, sở hữu trí tuệ, đổi mới công nghệ sản xuất, ứng dụng khoa học công nghệ và thực hiện các chính sách hỗ trợ lĩnh vực khoa học công nghệ khác.

4. Chính sách ưu đãi về thuế, đất đai

Cục Thuế tỉnh là cơ quan chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương có liên quan hỗ trợ, hướng dẫn tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã tiếp cận các chính sách ưu đãi về: Miễn, giảm tiền thuê đất, thuê mặt nước; thuế thu nhập doanh nghiệp, lệ phí trước bạ và các loại thuế, phí, lệ phí khác.

5. Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã

Liên minh Hợp tác xã tỉnh là cơ quan chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương có liên quan hỗ trợ, hướng dẫn các tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã tiếp cận nguồn vốn Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã của tỉnh và Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã của Liên minh Hợp tác xã Việt Nam.

6. Chính sách tín dụng

Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh tỉnh Cà Mau là cơ quan chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương có liên quan tuyên truyền, hướng dẫn (tập huấn) nghiệp vụ hoạt động tín dụng nội bộ hợp tác xã; chỉ đạo các Chi nhánh ngân hàng trên địa bàn tỉnh tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã tiếp cận nguồn vốn tín dụng ngân hàng.

7. Chính sách đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực; chính sách ưu đãi xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường, tạo điều kiện tham gia các chương trình mục tiêu, chương trình phát triển kinh tế - xã hội, đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng và các chính sách ưu đãi khác.

Tùy theo nhiệm vụ được phân công, từng sở, ngành có trách nhiệm chủ động chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ của nhà nước trong lĩnh vực kinh tế tập thể.

8. Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm thông tin đầy đủ, kịp thời, hướng dẫn và tạo điều kiện thuận lợi cho tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã tiếp cận, thực hiện các chính sách ưu đãi phát triển kinh tế tập thể trên địa bàn huyện.

9. Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm tạo điều kiện thuận lợi cho kinh tế tập thể phát triển; theo dõi, hỗ trợ hoạt động của các tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã trên địa bàn xã; kịp thời xử lý hoặc báo cáo Ủy ban nhân dân cấp huyện xử lý các khó khăn, vướng mắc của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã trong quá trình hoạt động.

10. Định kỳ 6 tháng (trước ngày 25/6 và trước ngày 25/12 hàng năm), Ủy ban nhân dân cấp huyện, các sở, ngành tỉnh báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Kế hoạch và Đầu tư) về tình hình thực hiện các chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể thuộc ngành, lĩnh vực quản lý.

Điều 9. Nâng cao hiệu quả hoạt động của kinh tế tập thể

1. Ban Chỉ đạo đổi mới, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã tỉnh và cấp huyện có trách nhiệm củng cố, kiện toàn và phát huy hiệu quả hoạt động; chủ động phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương có liên quan thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm hướng dẫn Phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện về chuyên môn, nghiệp vụ đăng ký hoạt động, thay đổi và giải thể hợp tác xã; tổ chức các lớp đào tạo tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ đối với đội ngũ cán bộ thực hiện công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực kinh tế tập thể trên địa bàn tỉnh; chủ trì, phối hợp các sở, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức hậu kiểm sau cấp Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã; tổng hợp báo cáo tình hình hoạt động của các tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã trên địa bàn tỉnh.

3. Liên minh Hợp tác xã tỉnh

a) Phối hợp với các cơ quan truyền thông của tỉnh thực hiện công tác tuyên truyền về kinh tế tập thể; phối hợp xây dựng các chuyên trang, chuyên mục trên các báo, đài để tuyên truyền về kinh tế tập thể; phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư triển khai các hoạt động đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng nâng cao trình độ cho cán bộ quản lý của các đơn vị tập thể, nâng cao tay nghề cho thành viên và người lao động trong các đơn vị kinh tế tập thể.

b) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, các đoàn thể, Ủy ban nhân dân cấp huyện trong triển khai các hoạt động: Hướng dẫn các hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã hoạt động theo đúng Luật Hợp tác xã; tổ chức Đại hội thường niên, Đại hội nhiệm kỳ đúng theo quy định.

c) Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn định kỳ hàng tháng thống nhất về số liệu thông tin về tổ hợp tác, hợp tác xã; định kỳ tổ chức đánh giá, phân loại hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã.

d) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị có liên quan định kỳ hàng năm tổ chức các buổi gặp mặt, đối thoại giữa lãnh đạo tỉnh với các hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, kết hợp với tổng kết, biểu dương, nhân rộng các mô hình hợp tác xã hoạt động có hiệu quả và tuyên dương các tổ chức, cá nhân có đóng góp tích cực vào sự phát triển kinh tế tập thể trên địa bàn tỉnh;

đ) Tư vấn, hỗ trợ hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã trong thực hiện các quy định về vốn, thực hiện dự án, thông tin thị trường, các chính sách ưu đãi của nhà nước theo quy định; tổng hợp khó khăn, vướng mắc, đề xuất của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, chuyển đến sở, ngành, địa phương có liên quan để giải quyết hoặc tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Kế hoạch và Đầu tư) về chủ trương, chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể.

e) Phối hợp Sở Công Thương tổ chức hội chợ, xúc tiến thương mại thường niên cho khu vực kinh tế tập thể; phối hợp Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tuyên truyền kiến thức pháp luật về an toàn lao động và đào tạo nghề phù hợp với hợp tác xã.

4. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan xây dựng các đề án, chương trình, kế hoạch củng cố và nâng cao hiệu quả hoạt động các đơn vị kinh tế tập thể trong lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn. Xây dựng các mô hình điểm về kinh tế tập thể và phân loại, đánh giá hoạt động của hợp tác xã trong lĩnh vực nông nghiệp theo hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và PTNT (Thông tư số 09/2017/TT-BNNPTNT ngày 17/4/2014 của Bộ Nông nghiệp và PTNT hướng dẫn phân loại và đánh giá hợp tác xã hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp); Hướng dẫn các tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã nông nghiệp chuyển hướng hoạt động theo mô hình dịch vụ tổng hợp, chú trọng tăng cường liên kết với các doanh nghiệp, nhà máy chế biến tiêu thụ nông sản, xây dựng cánh đồng lớn.

5. Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan lồng ghép các nhiệm vụ phát triển kinh tế tập thể thuộc lĩnh vực công nghiệp, tiểu thủ công

ngiệp, thương mại vào trong Chương trình xúc tiến thương mại, kế hoạch khuyến công địa phương hàng năm nhằm hỗ trợ, nâng cao hiệu quả hoạt động các đơn vị kinh tế tập thể theo lĩnh vực ngành phụ trách.

6. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan hướng dẫn, hỗ trợ các tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã các hoạt động về văn hóa, thể thao và du lịch, chuyên môn nghiệp vụ, đào tạo nguồn nhân lực, xúc tiến quảng bá sản phẩm, liên kết hợp tác du lịch cộng đồng, làng nghề truyền thống.

7. Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan hỗ trợ các đơn vị kinh tế tập thể xây dựng thương hiệu phù hợp, đăng ký nhãn hiệu sản phẩm, hàng hóa theo nhu cầu phát triển; đề xuất nhiệm vụ, giải pháp, sáng kiến đổi mới, phát triển kinh tế tập thể; hướng dẫn các đơn vị kinh tế tập thể nghiên cứu, áp dụng chương trình ứng dụng khoa học - công nghệ vào sản xuất, nhất là công nghệ chế biến, bảo quản sản phẩm sau thu hoạch, công nghệ nâng cao giá trị gia tăng của sản phẩm nông nghiệp.

8. Sở Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tuyên truyền, hướng dẫn các đơn vị kinh tế tập thể thực hiện các quy định pháp luật về lĩnh vực giao thông vận tải; giải quyết các vướng mắc hoặc đề xuất giải quyết các vướng mắc của các tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã trong lĩnh vực giao thông vận tải.

9. Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan hướng dẫn các tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã thực hiện các thủ tục thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo quy định của pháp luật về đất đai; triển khai, hướng dẫn các tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã thực hiện các quy định về bảo vệ môi trường; xử lý hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền xử lý hành vi vi phạm các quy định về bảo vệ môi trường trong lĩnh vực kinh tế tập thể.

10. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức phổ biến, tuyên truyền pháp luật lao động (bao gồm: Bộ Luật lao động, Luật bảo hiểm xã hội, Luật việc làm, Luật an toàn, vệ sinh lao động, các văn bản luật và dưới luật khác có liên quan do ngành quản lý) cho cán bộ quản lý, thành viên và người lao động trong các tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; đồng thời tổ chức đào tạo nghề hàng năm cho thành viên và người lao động trong các đơn vị kinh tế tập thể.

11. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan đề xuất và triển khai xây dựng trang thông tin điện tử giúp các tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã giới thiệu, quảng bá thương hiệu sản phẩm, tiếp cận thị trường trong và ngoài nước; hỗ trợ, tư vấn cho các tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã trang bị, sử dụng công nghệ thông tin trong hoạt động, nhất là các hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã nông nghiệp.

12. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh cân đối và bố trí kinh phí cho việc thực hiện các chương trình,

đề án, kế hoạch đào tạo, tập huấn, hỗ trợ thành lập mới và chính sách về đổi mới, phát triển nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trên địa bàn tỉnh; hướng dẫn, kiểm tra, giám sát nghiệp vụ tài chính các tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã để kịp thời hỗ trợ các đơn vị kinh tế tập thể thực hiện đúng theo quy định của pháp luật hiện hành.

13. Trường Chính trị tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư và Liên minh Hợp tác xã tỉnh nghiên cứu xây dựng và đưa nội dung về kinh tế tập thể, pháp luật về hợp tác xã vào chương trình giảng dạy của các khóa, lớp đào tạo, bồi dưỡng cán bộ chủ chốt các huyện, thành phố và xã, phường, thị trấn.

14. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các đoàn thể tỉnh đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, nâng cao kiến thức pháp luật về kinh tế tập thể và lợi ích của kinh tế tập thể cho cán bộ, hội viên và nhân dân; hướng dẫn, vận động đoàn viên, hội viên tham gia làm thành viên nòng cốt trong bộ máy quản lý tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; tạo điều kiện thuận lợi cho việc thành lập và phát triển các đơn vị kinh tế tập thể.

15. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh tỉnh Cà Mau chủ trì, phối hợp với các sở, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện về chỉ đạo hoạt động tín dụng nội bộ hợp tác xã đảm bảo an toàn, hiệu quả. Tổ chức hướng dẫn (tập huấn) nghiệp vụ hoạt động tín dụng nội bộ hợp tác xã cho tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã có hoạt động tín dụng nội bộ.

16. Hội đồng nhân dân cấp huyện và cấp xã bổ sung vào chương trình hoạt động giám sát chuyên đề thực thi pháp luật về hợp tác xã.

17. Ủy ban nhân dân cấp huyện

a) Kiện toàn và nâng cao hiệu quả hoạt động Ban Chỉ đạo củng cố, đổi mới và phát triển kinh tế tập thể cấp huyện theo hướng tinh gọn, hiệu quả.

b) Chỉ đạo Phòng Tài chính - Kế hoạch làm đầu mối trong hướng dẫn, theo dõi, tổng hợp và báo cáo, đánh giá tình hình thực hiện các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế tập thể trên địa bàn huyện; theo dõi, chỉ đạo các hợp tác xã tổ chức đại hội thường niên, đại hội nhiệm kỳ theo đúng quy định.

c) Phối hợp Sở Kế hoạch và Đầu tư trong thực hiện nội dung quản lý nhà nước về hợp tác xã trên địa bàn huyện, thành phố, bao gồm: Đăng ký thành lập, đăng ký lại, đăng ký bổ sung, chia tách, sáp nhập, giải thể hợp tác xã; kiểm tra xử lý vi phạm đối với hoạt động của các đơn vị kinh tế tập thể; giải quyết các khiếu nại, tố cáo, các vi phạm pháp luật của các đơn vị kinh tế tập thể trên địa bàn theo thẩm quyền.

d) Phối hợp với các sở, ngành có liên quan triển khai các chính sách ưu đãi trong lĩnh vực kinh tế tập thể trên địa bàn huyện; thường xuyên triển khai các hoạt động củng cố, nâng cao năng lực hoạt động các đơn vị kinh tế tập thể và thực hiện các hoạt động liên doanh, liên kết, dịch vụ hỗ trợ kinh tế hộ thành viên.

đ) Phối hợp với Liên minh Hợp tác xã tỉnh trong triển khai các hoạt động: Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, bồi dưỡng kiến thức pháp luật về kinh tế tập thể cho cán bộ và nhân dân; tổ chức hội nghị thường niên và hội nghị nhiệm kỳ của hợp tác xã.

e) Phối hợp Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp huyện và các tổ chức chính trị - xã hội tuyên truyền, vận động củng cố, phát triển kinh tế tập thể trên địa bàn huyện, thành phố; xây dựng kế hoạch định hướng, tập trung chỉ đạo, vận động, phát triển kinh tế tập thể trên các lĩnh vực, ngành nghề sản xuất kinh doanh là thế mạnh của địa phương.

g) Hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện chứng thực, chứng thực lại hợp đồng hợp tác của tổ hợp tác, tạo điều kiện thuận lợi cho việc thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã trên địa bàn.

Điều 10. Thanh tra, kiểm tra; giải quyết các khiếu nại, tố cáo

1. Thanh tra tỉnh là cơ quan chủ trì, làm đầu mối tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kế hoạch thanh tra, kiểm tra các tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã trên địa bàn tỉnh. Căn cứ vào định hướng, chương trình kế hoạch công tác thanh tra của Thanh tra Chính phủ, Thanh tra tỉnh tổng hợp nhu cầu thanh tra của các sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt chậm nhất vào ngày 25 tháng 11 hàng năm.

2. Các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện, có trách nhiệm phối hợp gửi kế hoạch thanh tra, kiểm tra tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã của năm sau liền kề đến Thanh tra tỉnh, trước ngày 15 tháng 11 hàng năm để tổng hợp chung.

3. Trên cơ sở kế hoạch thanh tra, kiểm tra tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt, Thanh tra tỉnh, các sở, ban, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân cấp huyện phối hợp triển khai hoạt động thanh tra, kiểm tra; đảm bảo nguyên tắc công khai, thanh tra, kiểm tra không quá một lần đối với tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã trong một năm (trừ trường hợp vi phạm pháp luật).

4. Khi giải quyết các khiếu nại, tố cáo liên quan đến quyền và lợi ích của thành viên, người lao động trong tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, Ủy ban nhân dân cấp huyện tham khảo ý kiến của Liên minh Hợp tác xã, các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh có liên quan để thống nhất cách giải quyết, đảm bảo quyền và lợi ích chính đáng, hợp pháp của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã theo quy định của pháp luật.

Điều 11. Trao đổi, cung cấp thông tin đăng ký hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư là đầu mối cung cấp thông tin đăng ký hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã trên địa bàn tỉnh.

Nội dung thông tin cung cấp gồm: Đăng ký thành lập mới, giải thể, không hoạt động kinh doanh, tạm ngừng hoạt động kinh doanh tại địa chỉ đã đăng ký của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; đăng ký thành lập mới, giải thể, tạm ngừng hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh trực thuộc hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã (nếu có).

Chậm nhất đến ngày 10 hàng tháng, cập nhật thông tin về tình hình đăng ký hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã của tháng trước đó trên cổng thông tin điện tử của Sở Kế hoạch và Đầu tư.

2. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện

Chậm nhất đến ngày 05 hàng tháng, báo cáo kết quả đăng ký hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã của tháng trước đó trên địa bàn huyện gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư; đồng thời lập danh sách các tổ hợp tác, hợp tác xã có đăng ký ngành, nghề mà pháp luật quy định về điều kiện kinh doanh gửi đến các sở quản lý chuyên ngành theo dõi.

Chậm nhất vào ngày 25 tháng 02 hàng năm, tổng hợp, báo cáo tình hình hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã của năm trước đó trên địa bàn huyện gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư.

Điều 12. Công khai thông tin về xử lý tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã có hành vi vi phạm pháp luật

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư là cơ quan đầu mối công khai thông tin tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã có hành vi vi phạm pháp luật về đầu tư, kinh doanh. Thông tin được công khai trên trang thông tin điện tử của Sở Kế hoạch và Đầu tư, bao gồm: Tên, mã số Giấy chứng nhận đăng ký, địa chỉ trụ sở chính, họ và tên người đại diện theo pháp luật của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã và nội dung vi phạm.

2. Cục Thuế tỉnh công khai danh sách các tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã có hành vi vi phạm pháp luật về thuế theo quy định của pháp luật về thuế.

3. Các sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện khi phát hiện tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã có hành vi vi phạm hoặc bị xử phạt vi phạm hành chính thuộc phạm vi quản lý, kịp thời thông báo đến Sở Kế hoạch và Đầu tư và các cơ quan có liên quan các thông tin gồm: Tên, địa chỉ liên hệ và thông tin về tổ trưởng tổ hợp tác; tên, mã số, địa chỉ trụ sở chính và thông tin về người đại diện theo pháp luật của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã có hành vi vi phạm pháp luật; hình thức xử phạt và biện pháp khắc phục hậu quả.

Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 13. Chế độ thông tin, báo cáo

1. Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, Liên minh Hợp tác xã tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm đánh giá tình hình tổ chức và hoạt động các loại hình kinh tế tập thể thuộc địa bàn, lĩnh vực quản lý, báo cáo về ngành chủ quản và Sở Kế hoạch và Đầu tư theo Quy định tại Điều 24 và Điều 25 của Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26 tháng 5 năm 2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã và chế độ báo cáo về tình hình hoạt động của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã. Thông tin kịp thời kết quả phối hợp, hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể đến Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp và gửi đến các sở, ngành, địa phương có liên quan để theo dõi, tránh triển khai trùng lặp.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm tổng hợp tình hình chung về kinh tế tập thể, báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh và các Bộ, ngành Trung ương theo quy định.

Điều 14. Kinh phí triển khai, thực hiện

1. Kinh phí bảo đảm cho công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể trên địa bàn tỉnh, được bố trí trong dự toán chi thường xuyên của các cơ quan, đơn vị theo quy định.

2. Kinh phí bảo đảm cho công tác phối hợp kiểm tra giữa các cơ quan chức năng trong quản lý nhà nước đối với kinh tế tập thể được bố trí trong kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo đổi mới, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã tỉnh, cấp huyện (Ban Chỉ đạo).

Hàng năm Thường trực Ban Chỉ đạo cấp tỉnh, huyện lập kế hoạch và dự toán kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

Điều 15. Tổ chức thực hiện

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh, các tổ chức, cá nhân có liên quan tổ chức triển khai thực hiện quy chế này; định kỳ hàng năm tổ chức sơ kết và tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả thực hiện quy chế.

2. Đề nghị các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, Liên minh Hợp tác xã tỉnh, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh tỉnh Cà Mau và Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã căn cứ vào nhiệm vụ được phân công trong quy chế này, chủ động tổ chức phối hợp và triển khai thực hiện có hiệu quả.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, phát sinh, các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, Liên minh Hợp tác xã tỉnh, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh tỉnh Cà Mau và Ủy ban nhân dân cấp huyện phản ánh kịp thời về Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Văn Sử